

Số: /2025/QĐ-UBND

Thanh Hóa, ngày tháng năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về quản lý, phân cấp quản lý sử dụng chung công trình hạ tầng kỹ thuật trong đô thị trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa ban hành kèm theo Quyết định số 3342/2013/QĐ-UBND ngày 25/9/2013 của UBND tỉnh

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 72/2012/NĐ-CP ngày 24 tháng 9 năm 2012 của Chính phủ về quản lý và sử dụng chung công trình hạ tầng kỹ thuật;

Căn cứ Nghị định số 140/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ Quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 3342/2013/QĐ-UBND ngày 25 tháng 9 năm 2013 của UBND tỉnh Thanh Hóa về việc Ban hành Quy định về quản lý, phân cấp quản lý sử dụng chung công trình hạ tầng kỹ thuật trong đô thị trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa;

Theo đề nghị của Sở Xây dựng tại Tờ trình số 4918/TTr-SXD ngày 22 tháng 6 năm 2025;

Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 3342/2013/QĐ-UBND ngày 25 tháng 9 năm 2013 của UBND tỉnh Thanh Hóa về việc Ban hành Quy định về quản lý, phân cấp quản lý sử dụng chung công trình hạ tầng kỹ thuật trong đô thị trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa.

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 3342/2013/QĐ-UBND ngày 25/9/2013 của UBND tỉnh Thanh Hóa về việc ban hành Quy định về quản lý, phân cấp quản lý sử dụng chung công trình hạ tầng kỹ thuật trong đô thị trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa, cụ thể như sau:

1. Sửa đổi, bổ sung Điều 2 như sau:

“Điều 2. Đối tượng áp dụng

Các tổ chức, cá nhân có hoạt động liên quan đến quản lý và sử dụng chung công trình hạ tầng kỹ thuật trong đô thị trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa; các sở, ban, ngành cấp tỉnh; Ủy ban nhân dân cấp xã theo phân cấp quản lý phải tuân thủ nội dung của Quy định này và các quy định pháp luật khác có liên quan.”

2. Sửa đổi, bổ sung Điều 5 như sau:

“Điều 5. Phân loại và cấp công trình hạ tầng kỹ thuật sử dụng chung

Việc phân loại và cấp công trình hạ tầng kỹ thuật sử dụng chung được thực hiện theo quy định tại Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ về quản lý chất lượng công trình xây dựng, Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng, Thông tư số 06/2021/TT-BXD ngày 30/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định về phân cấp công trình xây dựng và hướng dẫn áp dụng trong quản lý hoạt động đầu tư xây dựng, Thông tư số 02/2025/TT-BXD ngày 31/3/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng Sửa đổi, bổ sung một số điều của thông tư số 06/2021/TT-BXD ngày 30/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định về phân cấp công trình xây dựng và hướng dẫn áp dụng trong quản lý hoạt động đầu tư xây dựng.”

3. Sửa đổi, bổ sung khoản 6 Điều 9 như sau:

“6. Ủy ban nhân dân cấp xã là chủ sở hữu công trình hạ tầng kỹ thuật sử dụng chung đối với các công trình theo quy định tại khoản 1 Điều 10 Nghị định số 72/2012/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ.”

4. Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 10 như sau:

“1. Các công trình hạ tầng kỹ thuật sử dụng chung phải được bảo trì theo quy định của Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ về quản lý chất lượng công trình xây dựng và các quy định khác có liên quan.”

5. Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 11 như sau:

“2. Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp với các sở quản lý công trình xây dựng chuyên ngành và các đơn vị liên quan tổ chức kiểm tra định kỳ hoặc đột xuất việc thực hiện công tác bảo trì của chủ sở hữu hoặc chủ quản lý công trình hạ tầng kỹ thuật sử dụng chung.”

6. Sửa đổi, bổ sung Điều 12 như sau:

“Điều 12. Trách nhiệm của các sở, ban, ngành

1. Sở Xây dựng

a) Tham mưu cho UBND tỉnh thực hiện quản lý nhà nước đối với hệ thống công trình hạ tầng kỹ thuật sử dụng chung trong đô thị trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa.

b) Tổng hợp, lưu trữ cơ sở dữ liệu, cung cấp thông tin về sử dụng chung công trình hạ tầng kỹ thuật trong đô thị; báo cáo tình hình quản lý sử dụng chung công trình hạ tầng kỹ thuật với UBND tỉnh và Bộ Xây dựng theo quy định.

c) Tiếp nhận thông tin phản ánh về các trường hợp xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật sử dụng chung không đúng quy định, không đảm bảo an toàn; các sự cố về công trình hạ tầng kỹ thuật sử dụng chung để kịp thời phối hợp với các đơn vị có liên quan khắc phục và xử lý theo quy định.

d) Khi triển khai cải tạo, nâng cấp các tuyến đường thuộc phạm vi quản lý phải thông báo cho các tổ chức, đơn vị có công trình hạ tầng kỹ thuật sử dụng chung dọc tuyến biết, phối hợp di dời (nếu có).

e) Xem xét thỏa thuận và cấp phép thi công xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật trong phạm vi đất dành cho đường bộ đối với các tuyến đường thuộc phạm vi quản lý.

f) Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, đơn vị có liên quan đề xuất phương án xã hội hóa và việc sử dụng chung các công trình hạ tầng kỹ thuật của các đơn vị quản lý, khai thác, sử dụng.

2. Sở Khoa học và Công nghệ

a) Chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành liên quan và UBND cấp xã kiểm tra, hướng dẫn việc tuân thủ theo các Quy chuẩn, Tiêu chuẩn chuyên ngành Bru chính viễn thông của các đơn vị thi công, xây dựng hệ thống công trình đường dây, đường cáp viễn thông trên địa bàn tỉnh.

b) Chỉ đạo, hướng dẫn các doanh nghiệp viễn thông, truyền hình cáp... thực hiện đúng các quy định về sử dụng chung công trình hạ tầng kỹ thuật trong đô thị trên địa bàn tỉnh.

3. Sở Công Thương

a) Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan và UBND cấp xã kiểm tra, chỉ đạo, hướng dẫn việc tuân thủ các quy định của pháp luật hiện hành về tiếp nhận, quản lý, khai thác và sử dụng các công trình thuộc chuyên ngành điện trên địa bàn tỉnh.

b) Chỉ đạo, hướng dẫn đơn vị quản lý Điện lực và vận động các tổ chức, cá nhân quản lý, khai thác hệ thống hạ tầng điện cho phép các doanh nghiệp viễn thông sử dụng chung hạ tầng để lắp các thiết bị viễn thông trong khi chưa tổ chức hạ ngầm được các công trình này.

4. Sở Tài chính

a) Chủ trì tiếp nhận văn bản thông báo đăng ký giá thuê của tổ chức, cá nhân đầu tư xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật sử dụng chung tại đô thị trên địa bàn tỉnh.

b) Đề xuất những ưu đãi đầu tư cho các tổ chức, cá nhân tham gia đầu tư xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật sử dụng chung để cho thuê.

c) Căn cứ quy định của pháp luật và chức năng, nhiệm vụ được giao, phối hợp với Sở Xây dựng và các đơn vị liên quan trong việc thực hiện quản lý, giám sát hoạt động tài chính liên quan đến sử dụng chung công trình hạ tầng kỹ thuật trong đô thị; tham mưu UBND tỉnh các nội dung thuộc lĩnh vực tài chính khi thực hiện phân cấp quản lý theo quy định.

5. Ban Quản lý Khu kinh tế Nghi Sơn và các Khu công nghiệp

a) Thực hiện thỏa thuận đầu nối các công trình hạ tầng kỹ thuật trong các khu công nghiệp, khu kinh tế được giao quản lý với công trình hạ tầng kỹ thuật sử dụng chung theo quy định.

b) Khi triển khai cải tạo, nâng cấp các tuyến đường thuộc phạm vi quản lý phải thông báo cho các tổ chức, đơn vị có công trình hạ tầng kỹ thuật sử dụng chung dọc tuyến biết, phối hợp di dời (nếu có).

c) Xem xét thỏa thuận và cấp phép thi công xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật trong phạm vi đất dành cho đường bộ đối với các tuyến đường thuộc phạm vi quản lý.

7. Sửa đổi, bổ sung Điều 13 như sau:

“Điều 13. Trách nhiệm của UBND cấp xã

1. Xây dựng kế hoạch kiểm tra các hoạt động xây dựng, khai thác và sử dụng công trình hạ tầng kỹ thuật sử dụng chung đối với các công trình không thuộc sở hữu trên địa bàn quản lý.

2. Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan lập danh mục các tuyến đường trong đô thị cần phải xây dựng sửa chữa, nâng cấp công trình hạ tầng kỹ thuật sử dụng chung.

3. Tổng hợp, lưu trữ hồ sơ tài liệu, cung cấp thông tin, báo cáo định kỳ hoặc đột xuất cho UBND tỉnh, Sở Xây dựng về hiện trạng và tình hình quản lý các công trình hạ tầng kỹ thuật sử dụng chung theo địa bàn quản lý (thời gian báo cáo cụ thể theo yêu cầu của Sở Xây dựng).”

8. Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 15 như sau:

“1. Sở Xây dựng, UBND cấp xã có trách nhiệm kiểm tra, phát hiện vi phạm về quản lý sử dụng chung công trình hạ tầng kỹ thuật và xử lý vi phạm theo thẩm quyền.”

Điều 2. Điều khoản thi hành

Quyết định có hiệu lực kể từ ngày 01/7/2025.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các ban, ngành, đơn vị cấp tỉnh; Chủ tịch UBND các xã, phường và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 Quyết định;
- Văn phòng Chính phủ
- Bộ Xây dựng
- Bộ Tư pháp
- TT: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh
- Chủ tịch UBND tỉnh
- Các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Cục Kiểm tra văn bản và Quản lý xử phạt vi phạm hành chính - Bộ Tư pháp;
- Công báo tỉnh Thanh Hóa;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh;
- Lưu: VT, HCKSTTHC, CNXDKHQPPL_TM.22

(để b/c);

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Mai Xuân Liêm